https://trungtamthuoc.com/

centralpharmacy

Hướng dẫn sử dụng thuốc

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Triamcinolon 0,1%

Rx Thuốc bán theo đơn

Thuốc kem dùng ngoài

Thành phần

Mỗi gram chứa: Triamcinolon acetonid 0,1%.

Tá dược: cetostearyl alcohol, cetyl alcohol, monoglycerol dầu, cremophore A25, paraffin lỏng, glycerin, propylen glycol, methyl, propyl, natri sulfit.

Tính chất dược lực

- Triamcinolon acetonid là glucocorticoid tổng hợp có hoạt tính tác dụng chống dị ứng, chống viêm, ức chế miễn dịch. Tác dụng giữ muối và nước yếu nhưng tác dụng chống viêm của glucocorticoid mạnh nhất của hơn prednisolon.
- Những tác dụng của glucocorticoid bao gồm ức chế sự tăng sinh bạch cầu lymphô, ức chế sự tổng hợp collagen, ức chế sự xâm nhập và gia tăng của tế bào lymphô, ức chế chất trung gian gây dị ứng từ tế bào mast, ức chế sự thực hiện của tế bào mast, ức chế tăng sinh tế bào mô liên kết.

Tính chất dược động

- Sử dụng với thể tiêu gồm với thoa kem và cao dán dầu bị. Tác dụng điều trị vững chắc bằng phương pháp thuốc vào vấn đề của hoạt chất, tế bào, trong tế bào, thể trung gian phân bố thoa kem.
- Hấp thu tối đa dùng ngoài, đặc biệt khi bằng kín hay dùng băng thường, nhưng tương tác chất trong các bước trong 6 - 10 tiếng 8 ngày thường tương tác chất hấp thu hoàn toàn bằng đường.
- Sau khi hấp thu vào cơ thể, Triamcinolon acetonid được phân bố vào tế bào khắp cơ thể (tim, gan, da, ruột, thận...). Thuốc qua được hàng rào máu mẹ và trẻ sơ sinh và sữa mẹ bằng cách.
- Triamcinolon chuyển hóa chủ yếu ở gan, một phần ở thận và bài tiết qua nước tiểu.

Chỉ định

Các bệnh ngoài da đáp ứng với corticoid.

Liều lượng và cách dùng

Bôi vài lần mỗi ngày một lớp mỏng Triamcinolon 0,1% lên vùng da bệnh, ngày 2-3 lần.

Chống chỉ định

- Quá mẫn với Triamcinolon acetonid hay bất kỳ thành phần nào của thuốc.
- Bệnh ngoài da do các dạng nhiễm virus khác, nhiễm nấm, bệnh giang mai, nhiễm vàng bẩm sinh, nhiễm khuẩn nặng cấp tính, khuẩn không chế được bằng kháng sinh thích hợp, dãn bạch mạch, vùng da.
- Người bệnh có tiền sử dị ứng gần.

Thận trọng

- Không bằng kín vết thương chảy dịch dùng dung thuốc. Ngừng thuốc nếu có kích ứng da hoặc nhiễm da bất ổn. Trong dùng thuốc bôi da trên vùng da mặt, vùng sinh dục hay nếp nhăn, vùng gấp, nếp gấp.
- Khi điều trị da bằng thuốc uống nhưng thoa kem nên giảm dùng thời gian vùng diện tích có thể. Đặc biệt khi bằng kín, không bôi thuốc hấp thu toàn thân.
- Thận trọng khi dùng như kể sau do sự hấp thu corticoid ở da trẻ em có thể cao hơn đối người lớn. Vậy điều trị ở trẻ em nên giảm vùng diện tích và thời gian ngắn (dưới 2 tuần) và sau hấp thể có thể, nên giảm tần số (1 lần/ngày) và giảm liều dùng.

Tác dụng phụ

- Ngứa, rát bỏng, ngứa, kích ứng, da khô, viêm da tiếp xúc, da bong tróc, rối loạn sắc tố.
- Khi bôi thuốc dài hơn giảm vùng, vết viêm, teo da, giãn mao mạch, bùng vỡ mao mạch, nhiễm nấm, viêm nang lông, mụn đỏ vảy, vết rạn da, viêm da quanh miệng, nhiễm khuẩn thứ phát.
- Khi dùng ngoài điều trị, những khi da tổn thương có thể gây tác dụng toàn thân: tăng huyết áp, suy vỏ thượng thận, triệu chứng giả Cushing, tăng đường huyết và nước, yếu cơ, teo cơ. Các triệu chứng đó có thể khác và hoàn toàn tùy vào ngưng dùng thuốc.
- Da trẻ em vùng cần kín người lớn nên sự hấp thu thuốc ở trẻ em mạnh hơn dẫn đến những tác dụng phụ: ức chế trục dưới đồi - tuyến yên - vỏ thượng thận, hội chứng Cushing, tăng áp lực nội sọ, hội chứng tăng.

Quá liều và cách xử trí

- Các tác dụng không mong muốn của Triamcinolon 0,1% thường ít gặp và không hiếm trường hợp phải ngừng thuốc.
- Nếu xảy ra quá liều khi dùng đường uống, nếu có các triệu chứng trên thì nên dùng ngay. Triều corticosteroid tác dụng nhanh chóng và đường thời nhanh, nên đã giảm liều dần.

Tương tác thuốc

Khi điều trị đồng thời dùng thuốc điều trị tăng kali máu phối hợp ở những tương tác thuốc của glucocorticoid có thể dẫn đến hấp thu toàn thân:

- Barbiturat, phenytoin, rifampicin, rifabutin, carbamazepin, primidon và aminoglutethimid làm tăng chuyển hóa, thành thử Triamcinolon acetonid giảm tác dụng điều trị.
- Triamcinolon acetonid đối kháng tác dụng của thuốc hạ đường huyết thuốc hạ huyết áp và thuốc.
- Triamcinolon acetonid tăng tác dụng giảm tuyến huyết của các thuốc antiacetamid, ức chế thuốc, carbenoxolon, tăng tác dụng của thuốc chống đông máu, tăng sự thành thể nước gan.

Bảo quản

- Chưa xác định được tác dụng có hại đến thai. Tuy nhiên, lưu ý trong thai chỉ nên dùng thuốc khi thấy cần thiết.
- Triamcinolon bài tiết qua sữa mẹ, nên thận trọng các đối tượng suy thường thận trong sữa.

Tác dụng của thuốc khi lái xe hoặc vận hành máy móc

Không có số liệu về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe và vận hành máy móc.

Trình bày

Hộp 1 tuýp x tuýp 10 g thuốc kem. Tuýp nhôm.

Bảo quản Nơi khô, dưới 30°C.

Tiêu chuẩn TCCS.

Hạn dùng 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Lưu ý

Thuốc này chỉ dùng theo đơn của bác sĩ.

Không dùng thuốc quá hạn dùng ghi trên bao bì.

Không dùng thuốc quá liều chỉ định.

Nếu cần thêm thông tin, xin hãy hỏi bác sĩ.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

HASAN

CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH HASAN - DERMAPHARM

Lô B, Đường số 2, KCN Đồng An, Bình Dương, Việt Nam

Để thuốc xa tầm tay của trẻ em